

Bản án số: 191/2023/HS-ST
Ngày 08 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thanh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Như Hùng và ông Nguyễn Văn Hiệp.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Kim Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 198/2023/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn N, sinh năm 1979.

HKTT: Khu Độ Xá, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở: Khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ: Doãn Huyền T, sinh năm 1989, con: 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 10/HS ngày 19/3/1996 Tòa án nhân dân thị xã Bắc Ninh xử N 03 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 205 Bộ luật hình sự và 06 tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 198 Bộ luật hình sự. Buộc N chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Bản án số 74/HSST ngày 11/4/2002 Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang xử N 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bồi thường 5.000.0000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong án phí HSST, DSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 đến nay, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/4/2023, Đỗ Văn N, sinh năm 1979; HKTT: Khu Độ Xá, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh bắt xe bus từ thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đến thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến địa phận thành phố Từ Sơn, N gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng ma túy “đá”, “ngựa”. Người đàn ông đồng ý, N đưa cho người đàn ông 2.000.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa cho N 01 túi nilon màu đen. N biết trong túi nilon màu đen là ma túy cần mua nên nhận rồi đi về nhà. Khi N về đến khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phát hiện, kiểm tra hành chính và bắt quả tang, thu giữ vật chứng: Thu tại tay phải Đỗ Văn N 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 02 túi nilon màu xanh bên trong đều chứa 198 viên nén màu đỏ và 02 viên nén màu xanh.

Ngày 25/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành khám xét nơi ở của N tại khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thu tại bên trong tủ kính trên mặt bàn đối diện cửa ra vào 01 túi nilon màu trắng chứa 15 viên nén màu tím và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 24 túi nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 949/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận (số ma túy thu giữ khi kiểm tra N):

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng 10,050 gam; là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.
- Các viên nén màu đỏ và màu xanh gửi giám định có khối lượng 38,6250 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 950/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận (số ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của N):

- 15 viên nén màu tím gửi giám định có khối lượng 2,8540 gam; Là: Ma túy; Loại ma túy: MDMA.
- Chất tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 3,0520 gam; Là: Ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và số ma túy thu giữ được nơi ở là do một người bạn cùng chơi cho bị cáo để sử dụng nhưng do đã lâu nên không nhớ rõ cụ thể là ai, ở đâu và cho vào thời gian nào.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 154/CT-VKSTPBN ngày 19 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn N từ 10 năm đến 11 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo nhất trí với phần luận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 25/4/2023 tại khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh Đỗ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép trên người 48,675 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, N còn có hành vi tàng trữ trái phép ở chỗ ở tại số 02, ngõ 84, khu 5, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh 2,8540 gam ma túy loại MDMA và 3,0520 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng cho bản thân. Theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì Ketamine là chất ma túy.

Vậy, Cáo trạng truy tố số 154/CT-VKSTPBN ngày 19/8/2023 đã truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy huỷ hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:
Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích. Mặc dù có nhân thân xấu nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã trên 20 năm. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì nhu cầu sử dụng nên bị cáo đã tàng trữ một lượng chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, coi thường pháp luật nên để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thực hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ngọc và người bạn cho Ngọc ma túy nhưng Ngọc không nhớ, biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy cơ quan điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm h khoản 3 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn N 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 949, 950/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 22/8/2023 giữa Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

- Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an Tp. Bắc Ninh;
- THA dân sự Tp. Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thanh Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như Hùng

Nguyễn Văn Hiệp

Đỗ Thanh Ngọc

